ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN

Biểu số 88/CK-NSNN

DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN CỦA NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC THEO LĨNH VỰC NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 2022 của UBND huyện Nghi Xuân)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ											
			CHI GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ	CHI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CHI Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH	CHI VĂN HÓA THÔNG TIN	CHI PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH, THÔNG TẤN	CHI THỂ DỤC THỂ THAO	CHI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	CHI CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	TRONG ĐÓ		CHI HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, ĐẢNG, ĐOÀN THỂ	CHI BẢO ĐẢM XÃ HỘI
											CHI GIAO THÔNG	CHI NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN		
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
	TỔNG SỐ	**60.349**	**4.299**	**912**	**19.193**	**2.983**	**0**	**0**	**0**	**2.100**	**0**	**0**	**29.579**	**1.283**
1	Sự nghiệp Kinh tế huyện	2.100								2.100				
2	Trung tâm Ứng dụng KHKT&BV CTVC huyện	912		912										
3	Trung tâm Chính trị huyện	1.315	1.315											
4	Trung tâm Văn hóa - Truyền thông	2.983				2.983								
5	Trung tâm Y tế huyện	19.193			19.193									
6	Hội quần chúng	1.283												1.283
7	Hội đồng nhân dân huyện	2.113											2.113	
8	Cơ quan UBND huyện	12.922											12.922	
9	Văn phòng Huyện ủy	10.315											10.315	
10	Khối Đoàn thể huyện	4.229											4.229	
11	Trung tâm GDNN - Giáo dục thường xuyên	2.984	2.984											